TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2021/QĐST-HNGĐ	*Trần Đề, ngày 14 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 313/2020/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: **Bà Lâm Thị Hồng C**; Sinh năm 1992; Địa chỉ: Số c ấp N, xã L, huyện T, tỉnh S.

- *Bị đơn*: **Ông Lâm Vũ B**; Sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lâm Thị Hồng C và ông Lâm Vũ B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lâm Thị Hồng C và ông Lâm Vũ B thống nhất thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Lâm Thị Hồng C và ông Lâm Vũ B theo Giấy chứng nhận kết hôn số 194 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh S cấp ngày 05/12/2014 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

- Về con chung: Bà Lâm Thị Hồng C và ông Lâm Vũ B thống nhất để bà Lâm Thị Hồng C được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lâm Bảo V, sinh ngày 26/9/2015. Ông Lâm Vũ B không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lâm Vũ B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc cháu Lâm Bảo Vỹ mà không ai được quyền ngăn cản. Ông Lâm Vũ B không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lâm Bảo Vỹ của bà Lâm Thị Hồng C.

- Về tài sản chung: Bà Lâm Thị Hồng C và ông Lâm Vũ B thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lâm Thị Hồng C và ông Lâm Vũ B thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lâm Thị Hồng C và ông Lâm Vũ B thống nhất thỏa thuận bà Lâm Thị Hồng C đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Lâm Thị Hồng C được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/ 0005825 ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Bà Lâm Thị Hồng C được nhận lại số tiền còn thừa là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã T, h T, tỉnh S;
- TAND tỉnh S (Phòng KTNV & THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Trân